

Cẩm Phả, ngày tháng 7 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023 - Bản rút gọn

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 304, đường Trần Phú, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: (020) 33715 066 Fax: (020) 33715 067 Email: diachatmo@gmail.com
- Vốn điều lệ: 108.000.000.000 đồng (Một trăm linh tám tỷ đồng chẵn).
- Mã chứng khoán: **MGC**
- Mô hình quản trị công ty:  
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

#### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	481/2023/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2023	<p>Thông qua các nội dung sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Kết quả SXKD, đầu tư năm 2022; Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2023.</li> <li>Báo cáo hoạt động của HĐQT về hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.</li> <li>Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 đã được kiểm toán.</li> <li>Chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.</li> <li>Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2022.</li> <li>Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Giám đốc năm 2022; Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.</li> <li>Thông qua các danh sách công ty kiểm toán độc lập để Giám đốc đàm phán, thỏa thuận, ký hợp đồng để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.</li> <li>Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</li> <li>Thực hiện các thủ tục thuê tài sản, thiết bị để phục vụ SXKD khi yêu cầu sản xuất tăng cao.</li> <li>Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.</li> </ul> </li> </ol>

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch HĐQT - TV. Không điều hành	Ngày 01/02/2020 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	

2	Ông Hà Minh Thọ	TV. HĐQT - TV. Điều hành	Ngày 01/12/2018 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	
3	Ông Đỗ Văn Trường	TV. HĐQT - TV. Không điều hành	Ngày 01/02/2020 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	
4	Ông Phạm Văn Ngôn	TV. HĐQT - TV. Điều hành	Ngày 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	
5	Ông Phạm Văn Khảm	TV. HĐQT - TV. Không điều hành	28/4/2021	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Văn Khẩn	14	100%	
2	Ông Hà Minh Thọ	14	100%	
3	Ông Phạm Văn Ngôn	14	100%	
4	Ông Đỗ Văn Trường	14	100%	
5	Ông Phạm Văn Khảm	14	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

6 tháng đầu năm 2023, Hội đồng Quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ngoài ra, đã tăng cường công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra. HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc tiêu chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị; tăng cường kiểm tra giám sát việc thực thi các quy chế này trong mọi hoạt động của Công ty.

Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn, đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản - an toàn lao động.

- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý: Các cán bộ quản lý của Công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc và Giám đốc Công ty phân công giao nhiệm vụ giúp việc cho các phó Giám đốc, các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ do Giám đốc giao, chỉ đạo điều hành các phòng, ban, tổ, đội, Chi nhánh thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện chống đối thoái thác nhiệm vụ, đã tham mưu đề xuất triển khai nhiệm vụ của Giám đốc đạt hiệu quả.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023:

**\* Nghị quyết của HĐQT:**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/2023/NQ-HĐQT	05/01/2023	Thông nhất thông qua hạn mức tín dụng ngắn hạn bình quân năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV là 77.000.000.000đồng	100%
2	Số: 02/2023/NQ-HĐQT	12/01/2023	- Thông qua kế hoạch sửa chữa thường xuyên tài sản cố định năm 2023	100%
3	Số: 03/2023/NQ-HĐQT	06/02/2023	Thông nhất thông qua một số nội dung sau: - Về việc tạm chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023; - Về việc thông qua quyết toán thù lao năm 2022 và chi trả thù lao năm 2023 cho Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT. - Thông qua kế hoạch sửa chữa tài sản cố định năm 2023. - Thông qua phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2023 với tổng mức đầu tư là 15.924 trđ	100%
4	Số: 04/2023/NQ-HĐQT	16/02/2023	Thông nhất thông qua kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
5	Số: 05/2023/NQ-HĐQT	16/02/2023	Thông nhất thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
6	Số: 06/2023/NQ-HĐQT	02/3/2023	Thông nhất phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2023.	100%

7	Số: 07/2023/NQ-HĐQT	02/3/2023	Thông nhất thông qua Điều chỉnh kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
8	Số: 08/2023/NQ-HĐQT	17/3/2023	Thông nhất phê duyệt Quy chế quản lý công tác vật tư của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
9	Số: 09/2023/NQ-HĐQT	22/3/2023	Thông nhất thông qua một số nội dung sau: - Thông qua phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 - Thông qua phê duyệt Quy chế công tác Văn thư, Lưu trữ của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
10	Số: 10/2023/NQ-HĐQT	10/4/2023	Thông nhất thông qua Phương án về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
11	Số: 11/2023/NQ-HĐQT	10/4/2023	Thông nhất thông qua kết quả quy trình và thông nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét cho ý kiến bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
12	Số: 12/2023/NQ-HĐQT	17/4/2023	Thông nhất phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV giai đoạn 2020- 2025 (sau rà soát, bổ sung) và giai đoạn 2025 - 2030	100%
13	Số: 13/2023/NQ-HĐQT	18/5/2023	Thông nhất thông qua một số nội dung sau: - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV. - Thông qua Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2023. - Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2022. - Thông qua phê duyệt kế hoạch sử dụng Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi và các khoản có tính chất phúc lợi năm 2023.	100%
14	Số: 14/2023/NQ-HĐQT	24/5/2023	Thông nhất thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2022 cho cổ đông	100%
15	Số: 15/2023/NQ-HĐQT	06/6/2023	Thông nhất thông qua Bổ nhiệm ông <b>Trần Văn Tới</b> giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%

16	Số: 16/2023/NQ-HĐQT	06/6/2023	Thông nhất Giao nhiệm vụ cho ông <b>Trần Văn Tới</b> - Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng KTSX-AT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
17	Số: 17/2023/NQ-HĐQT	19/6/2023	Thông nhất thông qua cử 05 cán bộ đi công tác tại Trung Quốc	100%

**\* Quyết định của HĐQT:**

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 16/QĐ-ĐCM	05/01/2023	Quyết định về việc Phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
2	Số: 95/QĐ-ĐCM	06/02/2023	Quyết định về việc Phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
3	Số: 111/QĐ-ĐCM	16/02/2023	Quyết định về việc Phê duyệt Kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
4	Số: 180/QĐ-ĐCM	02/3/2023	Quyết định về việc Phê duyệt điều chỉnh chuyển bước Kế hoạch đầu tư năm 2023.	100%
5	Số: 250/QĐ-ĐCM	20/3/2023	Quyết định về việc Ban hành Quy chế Quản lý công tác vật tư của Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
6	Số: 268/QĐ-ĐCM	22/3/2023	Quyết định về việc Ban hành Quy chế công tác Văn thư, Lưu trữ của Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
7	Số: 271/QĐ-ĐCM	22/3/2023	Quyết định về việc Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
8	Số: 423/QĐ-ĐCM	18/4/2023	Quyết định về việc Phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV giai đoạn 2020 - 2025 (sau rà soát, bổ sung) và giai đoạn 2025 - 2030.	100%
9	Số: 585/QĐ-ĐCM	19/5/2023	Quyết định về việc Phê duyệt kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi và các khoản có tính chất phúc lợi năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
10	Số: 666/QĐ-ĐCM	06/6/2023	Quyết định về việc Bổ nhiệm ông Trần Văn Tới giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty	100%

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Kim Dung	Trưởng ban	Ngày bắt đầu 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	Cử nhân kế toán
2	Ông Hoàng Kim An	Thành viên	Ngày bắt đầu 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	Cử nhân kế toán
3	Ông Nguyễn Đức Luận	Thành viên	Ngày bắt đầu 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	Kỹ sư địa chất

#### 2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Kim Dung	4/4	100%	100%	
2	Ông Hoàng Kim An	4/4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Luận	4/4	100%	100%	

Trưởng ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2023 và hàng quý triển khai kế hoạch kiểm soát từng quý để thực hiện nhiệm vụ được giao. Cụ thể, trong 6 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, chủ sở hữu, điều lệ công ty.
- Kiểm soát việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, cơ chế, quy định nội bộ của Công ty ban hành trong năm.
- Đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 và quý I năm 2023; Báo cáo đại hội cổ đông thường niên năm 2023; các báo cáo tình hình kinh doanh và một số báo cáo khác của Công ty; Kiểm soát các chuyên đề như: quản lý tài chính, công nợ, vật tư, đầu tư, sửa chữa lớn, lao động tiền lương, công tác tái cơ cấu...
- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT; các cuộc họp sơ kết tháng, quý để nắm bắt kịp thời các thông tin và giải quyết các công việc có liên quan đến nhiệm vụ của BKS.
- Thực hiện nộp các báo cáo định kỳ theo quy định về Tập đoàn đúng thời hạn và nội dung yêu cầu.

Trong năm 6 tháng đầu năm 2023 Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV tổ chức 04 cuộc họp để triển khai thực hiện kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Giám đốc và Bộ máy điều hành công ty trong việc triển khai nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2023:

\* Hội đồng Quản trị Công ty: Đánh giá chung HĐQT đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Trong năm Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản; ban hành các Nghị quyết; Quyết định ban hành các quy chế, quyết định liên quan đến công tác tổ chức LĐTL, quy hoạch cán bộ, công tác tái cơ cấu hợp nhất các phòng, sắp xếp cán bộ; công tác thay đổi nhân sự HĐQT theo quyết định của TKV. Công tác tài chính, kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư XDCB năm 2023 và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Các kỳ họp Hội đồng Quản trị đều được chuẩn bị về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

- HĐQT công ty đã chủ động tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng các quyền của TKV tại Công ty.

- Chủ tịch HĐQT công ty thực hiện chế độ báo cáo của người đại diện phần vốn tại Công ty về TKV kịp thời, đầy đủ theo quy định.

\*\* Giám đốc công ty:

Đã thực hiện đúng, đủ các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Giám đốc công ty quy định tại Điều lệ công ty.

- Giám đốc và Ban Lãnh đạo điều hành đã thực hiện công việc quản lý, điều hành đơn vị đảm bảo tuân thủ điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và kỷ luật điều hành của TKV.

- Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các phòng chức năng xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ để ban hành về công tác giao khoán chi phí sản xuất, đơn giá tiền lương và các quy định về quản lý vật tư nội bộ, quản trị chi phí.. từng thời điểm, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2023.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với TKV theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát và các các bộ quản lý, phòng ban chuyên môn của Công ty được thực hiện chặt chẽ và có hiệu quả.

Các phòng ban trong công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trong 6 tháng đầu năm 2023 Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến kiến nghị nào bất thường của các Cổ đông về hoạt động quản trị và điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc công ty và Người quản lý công ty



5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Hà Minh Thọ	03/3/1974	Thạc sĩ khoa học kỹ thuật địa chất; KS. Địa chất	Ngày bổ nhiệm: 01/12/2018
2	Ông Phạm Văn Ngôn	09/9/1964	Kỹ sư cơ điện	Ngày bổ nhiệm lại: 01/01/2021
3	Ông Nguyễn Xuân Huệ	10/4/1974	Thạc sĩ khoa học kỹ thuật địa chất; KS. Địa chất	Ngày bổ nhiệm: 28/4/2020
4	Ông Trần Văn Tới	12/04/1983	Kỹ sư công nghệ khoan	Ngày bổ nhiệm: 06/6/2023

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hồng Lan	27/9/1973	Cử nhân kế toán	Ngày bổ nhiệm lại: 01/7/2021

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng 6 tháng đầu năm 2023 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
1	Vũ Văn Khấn	Chủ tịch HĐQT	01/02/2020 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2	Hà Minh Thọ	TV. HĐQT	01/12/2018 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
3	Phạm Văn Khảm	TV. HĐQT	28/4/2021			Người nội bộ
4	Đỗ Văn Trường	TV. HĐQT Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách	01/02/2020 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
5	Phạm Văn Ngôn	TV. HĐQT- Phó giám đốc	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
<b>II Ban Kiểm soát</b>						
1	Lê Thị Kim Dung	TB. Kiểm soát	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
2	Hoàng Kim An	TV. Ban kiểm soát, PP. TCNS Công ty	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
3	Nguyễn Đức Luận	TV. Ban kiểm soát, PP. Địa chất Công ty	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
<b>III Ban Điều hành</b>						
1	Hà Minh Thọ	Giám đốc	01/12/2018			Người nội bộ
2	Phạm Văn Ngôn	Phó giám đốc	01/01/2021			Người nội bộ
3	Nguyễn Xuân Huệ	Phó giám đốc	28/4/2020			Người nội bộ
4	Trần Văn Tới	Phó giám đốc	06/6/2023		Bổ nhiệm	Người nội bộ
<b>IV Kế toán trưởng</b>						
1	Nguyễn Thị Hồng Lan	Kế toán trưởng	01/7/2021			Người nội bộ
<b>V Người phụ trách quản trị - Thư ký</b>						
1	Đỗ Minh Tiến	Người quản trị nội bộ - Thư ký - Người được ủy quyền công bố thông tin, PP.KHĐT Công ty	02/6/2022			Người nội bộ
<b>VI Công ty có liên quan</b>						

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan			Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Công ty mẹ			01/01/2016			Cổ đông lớn, cổ đông nhà nước

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT,... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị sau VAT(đ)	
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HĐ số 216/HĐ-ĐCM-VBG-VIMCC-TKV ngày 19/12/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Đo kiểm tra khối lượng mỏ năm 2022	01	14.497.069.420	
2	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HĐ số 103/HĐ-ĐCM ngày 10/11/2021	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Lưu trữ tài liệu thăm dò bằng phương pháp Scan	01	991.471.483	
3	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HĐ số 169/HĐ-ĐCM-TKV ngày 11/10/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Thi công 3LK Đề án Suối Lại (JOGMEC)	01	15.591.631.001	

4	Công ty CP Địa chất và Khoáng sản - Vinacomin	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 300424948 Ngày cấp: 22/9/2004 Nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh	Số 173 Trương Định, phường 9, quận 3, TP Hồ Chí Minh	HĐ số 05/HĐ-ĐCM ngày 06/01/2023	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Đo địa vật lý lỗ khoan (Karota), gia công và phân tích mẫu		
5	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HĐ số 74/HĐ/2023/ĐCM-TKV ngày 02/6/2023	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Quản lý, chăm sóc, bảo dưỡng, bảo vệ khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam, năm 2023	01	3.186.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Danh sách kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KHĐT.

*(Chữ ký)*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Vũ Văn Khấn**

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC**

Mã chứng khoán:

MGC

Tên Công ty:

CTCP Địa chất Mô - TKV

Ngày chốt:

19/07/2023

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại
<b>1</b>	<b>Vũ Văn Khấn</b>	<b>1</b>		
1.1	Đông Thị Nhuận			
1.2	Nguyễn Thị Nhung			
1.3	Vũ Thanh Tùng			
1.4	Vũ Thanh Bình			
1.5	Hoàng Lưu Ly			
1.6	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam			
1.7	Công ty CP Kinh doanh Than Cẩm Phá-Vinacomin			
1.8	Công ty CP than Cao Sơn - TKV			
1.9	Công ty CP Cơ khí mỏ và đóng tàu-TKV			
1.10	Công ty CP Sản xuất và Thương mại Uông Bí			
<b>2</b>	<b>Hà Minh Thọ</b>	<b>2,3,4</b>	<b>9300</b>	<b>0,09%</b>
2.1	Lưu Thị Lữ			
2.2	Hà Tô Văn			
2.3	Vương Thị Đình			
2.4	Hà Thị Thập			
2.5	Hà Xuân Bách			
2.6	Hà Phú Gia			
2.7	Hà Thị Dư			
2.8	Lương Xuân Bích			
2.9	Hà Thị Dội			
2.10	Lưu Xuân Á			
2.11	Hà Thị Dôi			
2.12	Cao Văn Ngưu			
2.13	Hà Văn Vinh			
2.14	Đỗ Thị Liên			
2.15	Hà Văn Hương			
2.16	Hoàng Thị Bích Thủy			
2.17	Nguyễn Thị Hoạt			
<b>3</b>	<b>Phạm Văn Khâm</b>	<b>2</b>		
3.1	Phạm Thị Kháng			
3.2	Nguyễn Đắc Sửu			
3.3	Lưu Thị Đám			
3.4	Nguyễn Thị Lưu Dung			
3.5	Phạm Minh Trang			
3.6	Phạm Minh Khang			
3.7	Phạm Thị Thảo			
3.8	Nguyễn Văn Thuyết			
3.9	Văn phòng đại diện Vinacomin tại Campuchia			
3.10	Công ty liên doanh alumina (Campuchia - Việt Nam)			
<b>4</b>	<b>Đỗ Văn Trường</b>	<b>2</b>	<b>10.000</b>	<b>0,09%</b>
4.1	Trần Thị Tinh			
4.2	Vũ Hữu Tường			
4.3	Ngô Thị Nguyễn			

4.4	Vũ Thị Phương Lan			
4.5	Đỗ Thị Hà Linh			
4.6	Đỗ Khánh Linh			
4.7	Đỗ Văn Chiến			
4.8	Trần Thị Hiền			
4.9	Đỗ Văn Định			
<b>5</b>	<b>Phạm Văn Ngôn</b>	<b>2,5</b>	<b>17.900</b>	<b>0,17%</b>
5.1	Phạm Văn Ngữ			
5.2	Phạm Thị Chu			
5.3	Bùi Thanh Hải			
5.4	Nguyễn Thị Kinh			
5.5	Bùi Thủy Nga			
5.6	Phạm Tiến Đạt			
5.7	Nguyễn Mai Diệu Quỳnh			
5.8	Phạm Quỳnh Mai			
5.9	Phạm Thị Lý			
5.10	Trần Thanh Nghị			
5.11	Phạm Thị Lựa			
5.12	Nguyễn Hữu Hào			
5.13	Phạm Văn Sơn			
5.14	Bùi Thị Hoàng Anh			
<b>6</b>	<b>Lê Thị Kim Dung</b>	<b>7</b>	<b>6.800</b>	<b>0,06%</b>
6.1	Nguyễn Thu Phương			
6.2	Nguyễn Đăng Hưng			
6.3	Lê Quang Đại			
6.4	Vũ Thị Châu			
6.5	Lê Tiến Quảng			
6.6	Nguyễn Thị Thu Thảo			
6.7	Công ty cổ phần Địa chất và Khoáng sản – Vinacomin			
6.8	Công ty cổ phần than Cao Sơn - TKV			
6.9	Viện Cơ khí Năng lượng và Mỏ - Vinacomin			
6.10	Công ty than Hạ Long - TKV			
<b>7</b>	<b>Hoàng Kim An</b>	<b>8,11</b>	<b>15.000</b>	<b>0,14%</b>
7.1	Đào Thị Phương			
7.2	Nguyễn Thị Hải			
7.3	Hoàng Kim Anh			
7.4	Hoàng Trọng Nghĩa			
7.5	Nguyễn Văn Việt			
7.6	Hoàng Kim Khánh			
7.7	Nguyễn Thị Vĩnh			
7.8	Hoàng Thị Lán			
7.9	Nguyễn Văn Nhân			
7.10	Hoàng Thị Ninh			
<b>8</b>	<b>Nguyễn Đức Luận</b>	<b>8</b>	<b>3.290</b>	<b>0,03%</b>
8.1	Phạm Thị Mùi			
8.2	Phạm Văn Quý			
8.3	Nguyễn Thị Vân			
8.4	Phạm Thị Thu Hương			
8.5	Nguyễn Bảo Phong			
8.6	Nguyễn Anh Vũ			
8.7	Nguyễn Đức Hải			
8.8	Phạm Thị Liên			
8.9	Nguyễn Thị Ngọc			
8.10	Trần Trọng Cử			
8.11	Nguyễn Xuân Bằng			
<b>9</b>	<b>Nguyễn Xuân Huệ</b>	<b>5</b>	<b>4.110</b>	<b>0,04%</b>
9.1	Nguyễn Xuân Tiệp			
9.2	Nguyễn Thị Dâu			
9.3	Nguyễn Văn Khanh			
9.4	Nguyễn Thị Mến Hồng			
9.5	Nguyễn Thị Hoa			
9.6	Nguyễn Ngọc Hoàng			
9.7	Nguyễn Hà My			
9.8	Nguyễn Hà Phương			
9.9	Vũ Thị Diễm Quỳnh			

9.10	Nguyễn Xuân Trường			
9.11	Nguyễn Thị Đào			
9.12	Nguyễn Thị Viên			
9.13	Nguyễn Đình Hải			
10	<b>Trần Văn Tới</b>	<b>5</b>		
10.1	Trần Thị Linh			
10.2	Vũ Thị Hồng Đức			
10.3	Vũ Thị Hồng Vinh		1.760	0,02%
10.4	Trần Vũ Quỳnh Hương			
10.5	Trần Hưng Thịnh			
10.6	Trần Văn Tuấn			
10.7	Trần Văn Tiến			
10.8	Trần Thị Hiền			
10.9	Trần Thị Thùy			
10.10	Nguyễn Thị Hợp			
10.11	Nguyễn Thị Dung			
10.12	Phạm Xuân Hải			
10.13	Nguyễn Duy Mười			
11	<b>Nguyễn Thị Hồng Lan</b>	<b>6</b>	<b>3.700</b>	<b>0,03%</b>
11.1	Nguyễn Đình Vây			
11.2	Đàm Quang Dũng			
11.3	Đàm Minh Trang			
11.4	Đàm Quang Duy			
11.5	Nguyễn Thị Xuân			
11.6	Nguyễn Đình Sang			
11.7	Nguyễn Thị Thu			
11.8	Nguyễn Đình Đông			
11.9	Lê Ngọc Vịnh			
12	<b>Đỗ Minh Tến</b>	<b>9,10,12</b>	<b>1.950</b>	<b>0,02%</b>
12.1	Đỗ Đăng Thiêm			
12.2	Lê Thị Đê			
12.3	Nguyễn Thế Nghĩa			
12.4	Phan Thị Mai			
12.5	Nguyễn Thị Chuyên		320	0,00%
12.6	Đỗ Minh Thư			
12.7	Đỗ Thảo Đan Lê			
12.8	Đỗ Thảo Hà Lê			
12.9	Đỗ Xuân Nghiêm			
12.10	Đỗ Đăng Tú			
12.11	Đỗ Hải Thành			
12.12	Phạm Thị Hạnh			
12.13	Đông Thanh Huyền			

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



*Vũ Văn Hoàn*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Kỳ báo cáo: 6 tháng/năm**

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	<b>Thông tin chung</b>	Mã chứng khoán	MGC
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	87%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	<b>Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)</b>	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	21/04/2023
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	21/04/2023
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGĐCK	21/04/2023
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGĐCK	21/04/2023
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGĐCK	
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGĐCK	
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)		
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
26	<b>Hội đồng quản trị</b>	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	3
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	14
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
32	Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có	



33		Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
36	<b>Ban Kiểm soát</b>	Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Hoàng Kim An - Phó phòng tổ chức nhân sự; Nguyễn Đức Luận - Phó phòng Địa chất.
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	4
42		Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43	<b>Vấn đề khác</b>	Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
44		Công ty có bị sở GD&ĐT hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Đã thực hiện

8